

BỘ Y TẾ-BỘ QUỐC
PHÒNG
Số: 05/2003/TTLT-BYT-
BQP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2003

THÔNG TƯ
LIÊN TỊCH BỘ Y TẾ - BỘ QUỐC PHÒNG
*Hướng dẫn về công tác kết
hợp quân, dân y trong phòng chống sốt rét*

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT ngày 19/4/1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về công tác y tế quân đội;

Để phát huy tốt sức mạnh của y tế nhân dân và y tế quân đội cho việc chăm sóc sức khỏe nhân dân và cán bộ chiến sĩ quân đội trong công tác phòng chống sốt rét, liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng "Hướng dẫn về kết hợp quân, dân y trong phòng chống sốt rét" như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Phạm vi hướng dẫn:

Thông tư liên tịch này hướng dẫn về kết hợp trong công tác phòng chống sốt rét của các đơn vị quân y và dân y trong phạm vi cả nước.

Việc kết hợp quân, dân y phòng chống các bệnh dịch khác và thu nhận người bị thương, bị bệnh vẫn được thực hiện theo Thông tư liên Bộ Y tế - Quốc phòng số 09/TT-LB ngày 21 tháng 7 năm 1992.

2. Trong Thông tư liên tịch này một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Quân y: Y tế quân đội.

Dân y: Y tế nhà nước không bao gồm y tế quân đội

Y tế cơ sở: Y tế xã, bản, quân y trung đoàn hoặc tương đương.

Vật tư y tế: Bao gồm thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế... dùng cho việc chẩn đoán và điều trị người bị sốt rét, phòng chống dịch và nguy cơ dịch sốt rét.

II. CUNG CẤP VỀ TỔ CHỨC

1. Ở tuyến Trung ương:

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Vụ Y tế dự phòng, các Vụ liên quan (Bộ Y tế), Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét (Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét ký sinh trùng - côn

trùng Quy Nhơn, Phân viện Sốt rét ký sinh trùng - côn trùng thành phố Hồ Chí Minh) với Cục Quân y và hệ thống dự phòng quân đội trong công tác chỉ đạo và sử dụng các lực lượng dân y và quân y thực hiện các mục tiêu của Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét.

Thành lập Ban quân dân y Trung ương gồm các thành phần: Bộ Y tế, Cục Quân y, Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét. Định kỳ 6 tháng họp một lần để kiểm điểm công việc và ấn định kế hoạch 6 tháng tiếp theo. Họp bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất.

2. Ở tuyến tỉnh:

Tại những tỉnh có sốt rét lưu hành, thành lập Ban quân dân y tỉnh, gồm các ủy viên sau:

- + Giám đốc Trung tâm Phòng chống sốt rét tỉnh hoặc Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh
- + Chủ nhiệm Quân y Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh.
- + Đội trưởng Đội vệ sinh phòng dịch quân khu, quân đoàn (nếu có đóng quân tại tỉnh).

3. Ở tuyến huyện, xã:

a) Tất cả các huyện thuộc vùng sốt rét lưu hành, biên giới, vùng sâu, vùng xa nhất thiết phải thành lập Ban quân dân y huyện gồm các thành phần: Trung tâm Y tế dự phòng huyện, Chủ nhiệm Quân y của các đơn vị quân đội và quân y đồn biên phòng đóng quân trong địa bàn.

b) Riêng tuyến xã thuộc những vùng trên nếu thấy cần thiết cũng có thể thành lập Ban quân dân y xã với các thành phần quân và dân y tương tự.

III. TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT

Tại những vùng sốt rét lưu hành áp dụng thống nhất các biện pháp phòng chống sốt rét cho bộ đội và nhân dân như sau:

1. Công tác phòng chống vector:

Nằm màn.

Tẩm màn bằng hóa chất xua diệt muỗi. Phun tồn lưu hóa chất trên vách nhà ở, lán trại.

Trung tâm phòng chống sốt rét tỉnh hoặc Trung tâm Y tế dự phòng, Đội Y tế dự phòng huyện chịu trách nhiệm chính về chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật như: hóa chất sử dụng, liều lượng chỉ định phun, tẩm theo quy định của Dự án Quốc gia phòng chống sốt rét.

Tùy theo tình hình sốt rét ở mỗi khu vực mà có các chỉ định: phun tồn lưu, tẩm màn hoặc cả hai và vào các thời gian phù hợp.

Nên tổ chức phun, tẩm màn cho các đơn vị bộ đội và nhân dân địa phương cùng một thời gian, một loại hóa chất để dễ theo dõi, chỉ đạo.

Khi tổ chức các chiến dịch phun, tắm màn, điều trị cho bộ đội và nhân dân phải có sự phối hợp quân dân y thông qua Ban quân dân y tỉnh, huyện, xã.

2. Công tác giám sát dịch tễ, phát hiện và quản lý ca bệnh sốt rét:

Giám sát dịch tễ sốt rét, giám sát nguồn bệnh, phát hiện và quản lý ca bệnh sốt rét là nhiệm vụ của các cơ sở y tế quân y và dân y, nhưng trong quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chi viện lẫn nhau. Đặc biệt Quân y Bộ đội biên phòng và quân y các đơn vị ở vùng sâu, vùng xa cần giúp dân y giám sát, quản lý ca bệnh sốt rét trên địa bàn và trên các đối tượng giao lưu qua biên giới. Cần phát triển các điểm kính hiển vi ở các đồn biên phòng (dân y địa phương hỗ trợ) và ở các xã vùng sâu, vùng xa. Các điểm kính hiển vi của hệ thống dân y có thể xét nghiệm hoặc hỗ trợ vật tư xét nghiệm cho y tế quân đội và ngược lại. Các phương pháp xét nghiệm, chẩn đoán phải được thống nhất giữa các cơ sở y tế dân y và quân y theo quy định của Bộ Y tế.

3. Công tác điều trị sốt rét: Việc khám và điều trị bệnh sốt rét thông thường được thực hiện theo tuyến của quân y hoặc dân y và theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Riêng những trường hợp sốt rét nặng, sốt rét ác tính thì cơ sở y tế gần nhất (bất kể là quân y hay dân y) phải có trách nhiệm cấp cứu điều trị.

Trường hợp cần chuyển lên tuyến trên phải tuân theo các chỉ định và chống chỉ định tại hướng dẫn chẩn đoán và điều trị sốt rét của Bộ Y tế.

Tại các vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa mà y tế địa phương còn yếu hoặc do cơ quan y tế địa phương yêu cầu chi viện thì quân y đơn vị đóng quân trên địa bàn phải có trách nhiệm tham gia khám bệnh và điều trị như một cơ sở y tế khu vực. Trong trường hợp này, vật tư và kinh phí khám chữa bệnh cho dân do y tế địa phương đảm bảo.

Nơi có nhu cầu và có điều kiện có thể thành lập trạm y tế hỗn hợp quân - dân y để phục vụ cho bộ đội và nhân dân.

4. Công tác phòng chống dịch sốt rét: Phòng chống dịch sốt rét là nhiệm vụ y tế của cả quân y và dân y. Quân y và dân y phải thường xuyên quan hệ chặt chẽ, thông báo cho nhau tình hình dịch bệnh sốt rét của các cơ quan đơn vị trên địa bàn do mình quản lý.

Khi có nguy cơ đe dọa dịch sốt rét, y tế địa phương và quân y các đơn vị đóng quân trên địa bàn phải báo cáo ngay lên y tế cấp trên của cả hai bên và Ban quân dân y bằng phương tiện nhanh nhất, đồng thời tổ chức họp bàn với nhau lập kế hoạch phòng chống dịch.

Khi có dịch sốt rét xảy ra phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo dịch khẩn cấp và nhanh chóng thành lập Ban chỉ đạo chống dịch triển khai kế hoạch phòng chống, không để thành dịch lớn, kéo dài và lan rộng. Kết quả phòng chống dịch được báo cáo theo quy định lên y tế cấp trên, Vụ Y tế dự phòng (Bộ Y tế),